

**Mẫu 3.3. Báo cáo tình hình sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu**

**NGÂN HÀNG TMCP  
BẢN VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

Tp.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2021

V/v: Công bố thông tin định kỳ  
về tình hình sử dụng vốn trái  
phiếu

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Ngân Hàng TMCP Bản Việt gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà HM Town số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 05, Quận 03, TP. HCM, Việt Nam.
- Số điện thoại: (028) 62679679      Số fax giao dịch: (028) 62638668
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:

- Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi;
- Tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển, vay vốn các tổ chức tín dụng khác;
- Cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn; hoạt động bao thanh toán; bảo lãnh ngân hàng;
- Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá;
- Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng; kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được NHNN cho phép;
- Dịch vụ cầm đồ;



- Phát hành thẻ tín dụng, thẻ ngân hàng;
- Mua, bán trái phiếu Chính phủ; mua bán trái phiếu doanh nghiệp với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch và mục đích đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của NHNN;
- Ủy thác, nhận ủy thác cho vay;
- Đại lý bảo hiểm; Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan;
- Cung cấp dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
- Dịch vụ môi giới tiền tệ;
- Góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng khác và của doanh nghiệp;
- Hoạt động mua nợ;
- Cấp tín dụng dưới hình thức bao thanh toán trong nước;
- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
- Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:
- ✓ Cung ứng phương tiện thanh toán;
- ✓ Thực hiện dịch vụ toan séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
- Mở tài khoản:
- ✓ Mở tài khoản tại Ngân hàng nhà nước;
- ✓ Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;
- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường thực tế;
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của NHNN;
- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định pháp luật và hướng dẫn của NHNN;
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do NHNN quy định.

## **2. Mục đích sử dụng vốn theo phương án phát hành**

Căn cứ phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt tại quyết định số 90/20/QĐ-HĐQT và các quyết định về việc điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu bao gồm: quyết định số 106/20/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 10 năm 2020, quyết định số 108/20/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 10 năm 2020 của NHTMCP Bản Việt và quyết định số 115/QĐ-HĐQT, 117/20/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 11 năm 2020

- Tổng khối lượng huy động từ phát hành trái phiếu (theo mệnh giá) và khối lượng phát hành theo từng mã trái phiếu là 1.608 tỷ đồng

- Mục đích sử dụng vốn:

+ Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng và bổ sung vốn cấp 2 theo thông tư 41/2016/TT-NHNN và các quy định hiện hành NHNN.

+ Tăng cường nguồn vốn trung dài hạn, phục vụ phát triển các hoạt động kinh doanh, đáp ứng nhu cầu cho tín dụng đối với khách hàng.

+ Tăng cường thực hiện các chương trình, dự án tiềm năng.

## **3. Tình hình sử dụng vốn và tiến độ giải ngân:**

3.1. Đối với mục đích sử dụng vốn để đầu tư chương trình, dự án và cơ cấu lại nguồn vốn

1378  
GÂN H  
NG MÃI  
BẢN V  
PHỐ T

*m* *N*

| STT | Dự án sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu | Phương án phát hành |                   | Thực tế             |                   |
|-----|---|---------------------|-------------------|---------------------|-------------------|
|     |   | Thời gian giải ngân | Giá trị giải ngân | Thời gian giải ngân | Giá trị giải ngân |
| 1.  | <b>Đầu tư chương trình, dự án</b>         |                     |                   |                     |                   |
|     | - Chương trình/Dự án A                    | (theo từng lần)     |                   |                     |                   |
|     | - Chương trình/Dự án B                    | (theo từng lần)     |                   |                     |                   |
|     | ...                                       |                     |                   |                     |                   |
| 2.  | <b>Cơ cấu lại nguồn vốn</b>               |                     |                   |                     |                   |
|     | - Từng khoản nợ/ vốn chủ sở hữu           | (theo từng lần)     |                   |                     |                   |
|     | ...                                       |                     |                   |                     |                   |
|     | <b>Tổng</b>                               |                     |                   |                     |                   |

### 3.2. Đối với mục đích sử dụng vốn để tăng quy mô vốn hoạt động

|   | Mục đích sử dụng   | Kế hoạch | Đã sử dụng |
|---|--|----------|------------|
| <b>A. Đối với tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán</b> |  |          |            |
| 1   | Tăng vốn cấp 2   |          |            |
|   | + Hoạt động cho vay  | 608 tỷ   | 608 tỷ     |
|   | + Hoạt động đầu tư   |          |            |
|   | + Hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành |          |            |
| 2   | Tăng quy mô vốn khác   |          |            |
|   | + Hoạt động cho vay  | 1.000 tỷ | 1.000 tỷ   |
|   | + Hoạt động đầu tư   |          |            |
|   | + Hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành |          |            |
| <b>B. Đối với các doanh nghiệp khác</b>                 |  |          |            |
| 1   | Hoạt động sản xuất A   |          |            |
| 2   | Hoạt động kinh doanh B   |          |            |
| 3   | Hoạt động kinh doanh khác  |          |            |
|   | <b>Tổng</b>  |          |            |

3.3. Đối với mục đích sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu xanh tại thị trường trong nước

| STT | Dự án sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu xanh | Phương án phát hành |                   | Thực tế             |                   |
|-----|--|---------------------|-------------------|---------------------|-------------------|
|     |  | Thời gian giải ngân | Giá trị giải ngân | Thời gian giải ngân | Giá trị giải ngân |
| -   | Chương trình/Dự án A                           | (theo từng lần)     |                   |                     |                   |
| -   | Chương trình/Dự án B                           | (theo từng lần)     |                   |                     |                   |
| ... |  |                     |                   |                     |                   |
|     | <b>Tổng</b>                                    |                     |                   |                     |                   |

Bao gồm tài liệu kèm theo (\*)

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- ...
- Lưu: ...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Lê Văn Bé Mười



